CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK
Tầng 21 và Tầng 25, Toà nhà văn phòng thương mại, số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội
VPBANK SECURITIES JSC
21st and 25th Floor, Commercial Office Building, No. 89 Lang Ha, Dong Da wards, Ha Noi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số: 1089/2026/CBTT-VPBankS
No. 1089/2026/CBTT-VPBankS
V/v: Công bố thông tin Nghị quyết ĐHĐCĐ, Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2 năm 2026 và tài liệu kèm theo
Re: Disclosure on the Resolution of the General Meeting of Shareholders, Minute of Vote Counting for the Written Shareholders' Opinion 2nd time 2026 and enclosed documents

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2026
Hanoi, ...05../.Nov./2026

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK
DN: C=VN, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK, L=Đống Đa, ST=HÀ NỘI, UID=MST:0309666451
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.05 15:16:07+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2026.2.1

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission of Vietnam*
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Exchange*
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh/ *Ho Chi Minh Exchange*

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK**
*Name of organization: **VPBANK SECURITIES JSC***
   - Mã chứng khoán/ *Stock code*: VPX
   - Mã thành viên/ *Broker code*: 116
   - Địa chỉ: Tầng 21 và Tầng 25, Tòa nhà văn phòng thương mại, số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội
   Address: 21st and 25th Floor, Commercial Office Building, No. 89 Lang Ha, Dong Da wards, Ha Noi
   - Điện thoại liên hệ: 1900 636679 / *Telephone: 1900 636679*
   - E-mail: cskh@vpbanks.com.vn / *Email:* cskh@vpbanks.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of information disclosure*:
Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank ("**Công ty**") công bố thông tin Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông, Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần thứ 2 năm 2026 và tài liệu kèm theo.
*VPBank Securities JSC ("**Company**") discloses information on the Resolution of the General Meeting of Shareholders, Minute of Vote Counting for the Written Shareholders' Opinion for the 2nd time 2026 and attached documents.*

3. Thông tin này và tài liệu kèm theo đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày ..05./..11./ 2026 tại đường dẫn: https://www.vpbanks.com.vn/post/cong-bo-thong-tin-nghi-quyet-dhdcd-va-bien-ban-kiem-phieu-lay-y-kien-co-dong-bang-van-ban-lan-2-nam-2026
This information was published on the company's website on ..05./..11../2026, as in the link: https://www.vpbanks.com.vn/en/post/information-disclosure-on-resolution-of-general-shareholders-meeting-and-minute-of-vote-counting-to-obtain-shareholders-written-opinion-2nd-2026

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/ *Attached documents*:

- Biên bản kiểm phiếu, Nghị quyết ĐHĐCĐ và tài liệu kèm theo/*Minute of Vote Counting for the Written Shareholders' Opinion, the Resolution of the General Meeting of Shareholders and attached documents*

Người đại diện theo pháp luật
Legal representative

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK

Nhâm Hà Hải/Nham Ha Hai

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do - Hạnh phúc
Số: 03/2026/BB-LYKCĐ	*Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2026*

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành tại từng thời kỳ.
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành tại từng thời kỳ.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank.

Hôm nay, ngày 04 tháng 11 năm 2026 vào hồi 13.00 giờ tại Phòng họp Tầng 25, Tòa nhà Văn phòng Thương mại, số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội, sau khi kết thúc thời hạn gửi lại Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (Sau đây gọi là "Phiếu lấy ý kiến"), Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank ("VPBankS"/ "Công ty") tổ chức kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông như sau:

I. THÀNH PHẦN BAN KIỂM PHIẾU VÀ BAN GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

1. Ban kiểm phiếu

- Ông Nhâm Hà Hải – Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc
- Bà Đào Thúy Hằng – Thư ký HĐQT
- Ông Chu Minh Hiếu - Người phụ trách quản trị công ty

2. Người giám sát kiểm phiếu

- Ông Nguyễn Hùng Cường - Thành viên Ban kiểm soát – Người giám sát kiểm phiếu

II. THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank
- Trụ sở chính: Tầng 21 và 25, Tòa nhà Văn phòng Thương mại, số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Giấy phép thành lập và hoạt động số 106/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 08/04/2009, và các giấy phép điều chỉnh bổ sung
- Mã số doanh nghiệp 0309666451 do Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 31/12/2025
- Thông tin về vốn điều lệ và số cổ phần của Công ty:
  + Vốn điều lệ: 18.750.000.000.000 đồng

+ Tổng số cổ phần: 1.875.000.000 cổ phần, trong đó:
  - ✓ Cổ phần phổ thông: 1.875.000.000 cổ phần
  - ✓ Cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần

- Theo Danh sách cổ đông do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt ngày 14/10/2026 (để thực hiện quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản), VPBankS có 10.533 cổ đông, đại diện cho 1.875.000.000 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

III. MỤC ĐÍCH VÀ VẤN ĐỀ LẤY Ý KIẾN ĐỂ THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ("ĐHĐCĐ")

1. Mục đích lấy ý kiến

Hội đồng quản trị VPBankS tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua việc (1) Thông qua phương án phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và các vấn đề liên quan, (2) Thông qua cung cấp dịch vụ bù trừ thanh toán chứng khoán.

2. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ

2.1 Vấn đề số 1

Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và các vấn đề liên quan theo Phương Án Phát Hành *(Tờ trình 08/2026/TTr-ĐHĐCĐ).*

2.2 Vấn đề số 2

Thông qua cung cấp dịch vụ bù trừ thanh toán chứng khoán *(Tờ trình 09/2026/TTr-ĐHĐCĐ)*

IV. KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN

1. Phương thức gửi phiếu biểu quyết

Các cổ đông thực hiện gửi Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời bằng các hình thức phù hợp với quy định của VPBankS.

2. Kết quả kiểm phiếu

STT	Nội dung	Số Phiếu lấy ý kiến/Cổ đông	Số cổ phần có quyền biểu quyết/Số phiếu biểu quyết sở hữu/đại diện	Tỷ lệ/Tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết
1	Tổng số Phiếu lấy ý kiến đã gửi cho cổ đông	10.533	1.875.000.000	100%
2	Số Phiếu lấy ý kiến cổ đông gửi về/tham gia biểu quyết	71	1.637.296.747	87,32249%
3	Số Phiếu lấy ý kiến cổ đông không gửi về/không tham gia biểu quyết	10.462	237.703.253	12,67751%

3. Kết quả biểu quyết của vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ

3.1 Vấn đề số 1

- Số Phiếu lấy ý kiến hợp lệ: 68 phiếu, đại diện cho 1.637.292.846 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số Phiếu lấy ý kiến không hợp lệ: 03 phiếu, đại diện cho 3.901 cổ phần có quyền biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

STT	Nội dung biểu quyết	Số Phiếu lấy ý kiến	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Tỷ lệ/Tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết
1	Tán thành	66	1.637.286.406	1.637.256.154	87,32033%
2	Không tán thành	1	1.440	1.440	0,00008%
3	Không có ý kiến	1	5.000	5.000	0,00027%

Căn cứ theo Luật doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ của VPBankS, vấn đề số 1 được thông qua với tỷ lệ tán thành 87,32033% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

3.2 Vấn đề số 2

- Số Phiếu lấy ý kiến hợp lệ: 67 phiếu, đại diện cho 1.637.264.037 cổ phần có quyền biểu quyết/số phiếu biểu quyết.
- Số Phiếu lấy ý kiến không hợp lệ: 04 phiếu, đại diện cho 32.710 cổ phần có quyền biểu quyết/số phiếu biểu quyết.

Kết quả bểu quyết:

STT	Nội dung biểu quyết	Số Phiếu lấy ý kiến	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Tỷ lệ/Tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết
1	Tán thành	63	1,637,202,593	1,637,201,149	87,31739%
2	Không tán thành	1	1.440	1.440	0,00008%
3	Không có ý kiến	3	60.004	60.004	0,00320%

Căn cứ theo Luật doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ của VPBankS, vấn đề số 2 được thông qua với tỷ lệ tán thành là 87,31739% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

V. NỘI DUNG ĐƯỢC THÔNG QUA

1. **Nội dung số 1: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và các vấn đề liên quan theo Phương Án Phát Hành (Tờ trình 08/2026/TTr-ĐHĐCĐ).**
2. **Nội dung số 2: Thông qua cung cấp dịch vụ bù trừ thanh toán chứng khoán *(Tờ trình 09/2026/TTr-ĐHĐCĐ).***

Việc kiểm phiếu kết thúc vào hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hồ Thúy Ngà

NGƯỜI GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU
Thành viên Ban kiểm soát

Nguyễn Hùng Cường

Tổng giám đốc

Nhâm Hà Hải

Thư ký Hội đồng quản trị

Đào Thúy Hằng

Người phụ trách quản trị

Chu Minh Hiếu

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM GIA BIỂU QUYẾT LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK

(chợ đợt lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản kết thúc ngày 02/11/2026)

LIST OF SHAREHOLDERS PARTICIPATING IN THE WRITTEN VOTING AT VPBANK SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

(for the written shareholder opinion collection concluded on November 02nd, 2026)

STT/No	*Securities Investor ID*/Mã định danh NĐT (SID)
1	08406700____
2	05107301____
3	04007900____
4	02408900____
5	08917800____
6	03608501____
7	07708500____
8	03109900____
9	00107608____
10	05807300____
11	03809301____
12	07908802____
13	07909400____
14	03408301____
15	07919603____
16	01908301____
17	00109202____
18	03008701____
19	03720100____
20	00118500____
21	0348700____
22	03408901____
23	03318____164
24	00119____439
25	03718____254
26	03819____374
27	03117____731
28	00119____119
29	0____5013826
30	03319____088
31	00____048177
32	025____00153
33	03018____207
34	02718____721

35	02519____984
36	00119____103
37	001191____37
38	001188____66
39	001084____05
40	001191____89
41	0011850____5
42	0301890____4
43	0301950____5
44	0011830____1
45	0380850____3
46	0011830____6
47	0311840____5
48	43600_____429
49	0011800____8
50	0341930____8
51	C____7
52	C____0
53	C____1
54	C____7
55	C____5
56	C____9
57	C____1
58	C____9
59	C____9
60	C____6
61	CB____
62	C0____
63	CA____
64	CE____
65	0____-UBCK
66	0____-UBCK
67	3____-UBCK
68	____0
69	011____238
70	7_/____VLK
71	1____CNTVLK

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK
Tầng 21 và Tầng 25, Toà nhà văn phòng thương mại, số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 1900 636679
Website: https://www.vpbanks.com.vn

Số: 03/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành tại từng thời kỳ;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành tại từng thời kỳ;*
- *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung từng thời kỳ;*
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank ("**VPBankS**"); và*
- *Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 03/2026/BB-LYKCĐ ngày 04/11/2026.*

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và các vấn đề liên quan, cụ thể như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu ("Phương Án Phát Hành"):

1.	Tổ chức phát hành	: Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank
2.	Tên cổ phiếu phát hành	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank
3.	Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
4.	Hình thức phát hành	: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
5.	Mệnh giá cổ phiếu	: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
6.	Vốn điều lệ hiện tại	: 18.750.000.000.000 đồng (Mười tám nghìn bảy trăm năm mươi tỷ đồng)
7.	Số lượng cổ phiếu đã phát hành	: 1.875.000.000 cổ phiếu
8.	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	: 1.875.000.000 cổ phiếu

9.	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	: 843.750.000 cổ phiếu *Ghi chú: Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế có thể thấp hơn số lượng cổ phiếu dự kiến do việc làm tròn và hủy bỏ phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ (nếu có), tùy thuộc vào danh sách cổ đông thực tế của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.*
10.	Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá	: 8.437.500.000.000 đồng (Tám nghìn bốn trăm ba mươi bảy tỷ năm trăm triệu đồng)
11.	Số lượng cổ phiếu dự kiến sau đợt phát hành	: 2.718.750.000 cổ phiếu
12.	Vốn điều lệ dự kiến sau đợt phát hành	: 27.187.500.000.000 đồng (Hai mươi bảy nghìn một trăm tám mươi bảy tỷ năm trăm triệu đồng)
13.	Đối tượng phát hành	: Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (**"VSDC"**) cấp.
14.	Tỷ lệ phát hành *(số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành)*	: 45%
15.	Tỷ lệ thực hiện quyền	: 100:45 (tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông phổ thông sở hữu 100 cổ phiếu phổ thông sẽ được nhận thêm 45 cổ phiếu mới phát hành theo phương thức phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu).
16.	Nguồn vốn phát hành	: Từ nguồn thặng dư vốn cổ phần tại ngày 31/12/2025, căn cứ trên Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. Tổng giá trị nguồn phát hành quy định tại mục này đảm bảo không thấp hơn tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
17.	Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ *(nếu có)*	: Số cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. *Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 150 cổ phiếu tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền. Với tỷ lệ thực hiện quyền là 100:45 thì cổ đông A nhận được là 150*45/100 = 67,5 cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn nêu trên, cổ đông A được nhận thêm 67 cổ phiếu mới theo*

phương thức phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, phần lẻ 0,5 cổ phiếu phát sinh sẽ bị hủy bỏ.

18. Hạn chế chuyển nhượng : Toàn bộ cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ đông sở hữu cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành. Quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng.

19. Thời gian dự kiến phát hành : Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("**UBCKNN**") có văn bản thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến trong năm 2026 hoặc vào thời gian khác theo quyết định của HĐQT.

20. Đăng ký và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm : Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung với VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("**HOSE**") theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán có hiệu lực tại từng thời điểm.

21. Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty : Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty từ 18.750.000.000.000 đồng (Mười tám nghìn bảy trăm năm mươi tỷ đồng) lên số vốn điều lệ mới theo kết quả thực tế của đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và sau khi đã báo cáo UBCKNN.

22. Sửa đổi Điều lệ Công ty : Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều 10 và Điều 11 Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ và số lượng cổ phần của Công ty theo kết quả thực tế của đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

II. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Ngoài các nội dung giao và/hoặc ủy quyền cho HĐQT được nêu cụ thể tại Mục I nêu trên, ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định, thực hiện các công việc cần thiết để triển khai Phương Án Phát Hành theo quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn ở những nội dung sau:

1. Quyết định thời điểm và cách thức tổ chức triển khai Phương Án Phát Hành, phù hợp với Phương Án Phát Hành đã được ĐHĐCĐ thông qua và quy định của pháp luật.

2. Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết theo quy định của pháp luật có liên quan để triển khai Phương Án Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở: (i) quyết định các vấn đề phát sinh chưa được quy định cụ thể tại Phương Án Phát Hành; (ii) điều chỉnh, chi tiết, sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành theo quy định của pháp luật và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có); (iii) xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung, ký kết và giải trình hồ sơ, tài liệu, văn bản liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để

tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo yêu cầu của UBCKNN và cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có); (iv) thực hiện báo cáo kết quả đợt phát hành và các thủ tục, công việc cần thiết khác theo quy định của pháp luật và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

3. Quyết định ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và các mốc thời gian liên quan đến việc triển khai Phương Án Phát Hành, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Công ty.

4. Thực hiện việc xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) theo nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ thông qua; xác định số lượng cổ phần phát hành thực tế, thông qua kết quả đợt phát hành và xác định mức vốn điều lệ mới sau phát hành.

5. Quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết sau khi hoàn tất đợt phát hành, bao gồm: (i) cập nhật, sửa đổi số vốn điều lệ và số lượng cổ phần tại Điều 10 và Điều 11 Điều lệ Công ty theo kết quả thực tế của đợt phát hành; (ii) thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động và thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật; (iii) thực hiện đăng ký bổ sung cổ phiếu sau phát hành tại VSDC; (iv) thực hiện đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu sau phát hành tại HOSE; và (v) thực hiện các thủ tục, công việc khác có liên quan theo quy định pháp luật.

6. Quyết định các vấn đề khác phát sinh trong quá trình triển khai Phương Án Phát Hành.

7. HĐQT được quyền giao và/hoặc ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc Công ty quyết định, thực hiện các công việc nêu trên phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Các phòng, ban, khối và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK

HỒ THÚY NGÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK
Tầng 21 và Tầng 25, Toà nhà văn phòng thương mại, số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 1900 636679
Website: https://www.vpbanks.com.vn

Số: 04/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2026

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành tại từng thời kỳ;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành tại từng thời kỳ;*
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank ("**VPBankS**"); và*
- *Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 03/2026/BB-LYKCĐ ngày 04/11/2026.*

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua việc thực hiện cung cấp dịch vụ bù trừ thanh toán chứng khoán theo quy định pháp luật và điều lệ Công ty.

Điều 2. Thông qua việc thực hiện đăng ký thành viên bù trừ tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam ("VSDC") sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán.

Điều 3. Thông qua việc giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng giám đốc Công ty chủ động thực hiện các công việc liên quan đến hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán, bao gồm nhưng không giới hạn:

(i) Quyết định các nội dung liên quan đến việc VPBankS đăng ký trở thành thành viên bù trừ của VSDC (bao gồm việc xác định loại thành viên bù trừ chung hoặc bù trừ trực tiếp);

(ii) Tổ chức triển khai hoạt động bù trừ, thanh toán theo cơ chế đối tác bù trừ trung tâm theo mô hình thành viên bù trừ chung hoặc thành viên bù trừ trực tiếp phù hợp với khả năng của Công ty và quy định của pháp luật.

(iii) Tổ chức triển khai mô hình tài khoản ký quỹ bù trừ, mô hình ký quỹ giao dịch chứng khoán;

(iv) Phê duyệt chi phí triển khai cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán để đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với yêu cầu, hướng dẫn của Cơ quan quản lý Nhà nước;

(v) Chỉ đạo triển khai hệ thống, nguồn lực, kỹ thuật để hoàn thiện các điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật;

(vi) Chỉ đạo, thực hiện các hồ sơ, thủ tục xin phê duyệt/chấp thuận/cấp phép liên quan đến việc cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán tại các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (bao gồm nhưng không giới hạn UBCKNN, VSDC và các công ty con, Sở giao dịch chứng khoán,…), bao gồm nhưng không giới hạn việc ký, sửa đổi, bổ sung, nộp, rút hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán; hồ sơ đăng ký làm thành viên bù trừ, thanh toán; hợp đồng để trở thành thành viên bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán; hồ sơ, biên bản, văn bản liên quan đến việc kết nối hệ thống bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán và các hồ sơ khác liên quan; và

(vii) Tổ chức triển khai các hoạt động khác phát sinh và liên quan đến việc cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật và khả năng của Công ty từng thời kỳ.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên HĐQT; Ban Tổng giám đốc, Các phòng, ban, khối và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK
P. ĐỐNG ĐA - T.P HÀ NỘI

HỒ THÚY NGÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK
Tầng 21 và Tầng 25, Tòa nhà Văn phòng Thương mại, số 89 Láng Hạ, Phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 1900636679
Website: https://www.vpbanks.com.vn

Số: 08/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

---

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung tại từng thời kỳ;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung tại từng thời kỳ;*
- *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung từng thời kỳ;*
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank ("**Công ty**"/ "**VPBankS**").*

Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") xem xét và thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu ("**Phương Án Phát Hành**") với các nội dung chi tiết như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU

1.	Tổ chức phát hành	: Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank
2.	Tên cổ phiếu phát hành	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank
3.	Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
4.	Hình thức phát hành	: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
5.	Mệnh giá cổ phiếu	: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
6.	Vốn điều lệ hiện tại	: 18.750.000.000.000 đồng (Mười tám nghìn bảy trăm năm mươi tỷ đồng)
7.	Số lượng cổ phiếu đã phát hành	: 1.875.000.000 cổ phiếu
8.	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	: 1.875.000.000 cổ phiếu
9.	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để tăng vốn cổ	: 843.750.000 cổ phiếu

	phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	*Ghi chú: Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế có thể thấp hơn số lượng cổ phiếu dự kiến do việc làm tròn và hủy bỏ phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ (nếu có), tùy thuộc vào danh sách cổ đông thực tế của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.*
10.	Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá	: 8.437.500.000.000 đồng (Tám nghìn bốn trăm ba mươi bảy tỷ năm trăm triệu đồng)
11.	Số lượng cổ phiếu dự kiến sau đợt phát hành	: 2.718.750.000 cổ phiếu
12.	Vốn điều lệ dự kiến sau đợt phát hành	: 27.187.500.000.000 đồng (Hai mươi bảy nghìn một trăm tám mươi bảy tỷ năm trăm triệu đồng)
13.	Đối tượng phát hành	: Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam ("**VSDC**") cấp.
14.	Tỷ lệ phát hành *(số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành)*	: 45%
15.	Tỷ lệ thực hiện quyền	: 100:45 (tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông phổ thông sở hữu 100 cổ phiếu phổ thông sẽ được nhận thêm 45 cổ phiếu mới phát hành theo phương thức phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu).
16.	Nguồn vốn phát hành	: Từ nguồn thặng dư vốn cổ phần tại ngày 31/12/2025, căn cứ trên Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. Tổng giá trị nguồn phát hành quy định tại mục này đảm bảo không thấp hơn tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
17.	Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ *(nếu có)*	: Số cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. *Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 150 cổ phiếu tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền. Với tỷ lệ thực hiện quyền là 100:45 thì cổ đông A nhận được*

*là 150*45/100 = 67,5 cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn nêu trên, cổ đông A được nhận thêm 67 cổ phiếu mới theo phương thức phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, phần lẻ 0,5 cổ phiếu phát sinh sẽ bị hủy bỏ.*

18. Hạn chế chuyển nhượng : Toàn bộ cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ đông sở hữu cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành. Quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng.

19. Thời gian dự kiến phát hành : Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("**UBCKNN**") có văn bản thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến trong năm 2026 hoặc vào thời gian khác theo quyết định của HĐQT.

20. Đăng ký và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm : Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung với VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("**HOSE**") theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán có hiệu lực tại từng thời điểm.

21. Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty : Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty từ 18.750.000.000.000 đồng (Mười tám nghìn bảy trăm năm mươi tỷ đồng) lên số vốn điều lệ mới theo kết quả thực tế của đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và sau khi đã báo cáo UBCKNN.

22. Sửa đổi Điều lệ Công ty : Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều 10 và Điều 11 Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ và số lượng cổ phần của Công ty theo kết quả thực tế của đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ngoài các nội dung giao và/hoặc ủy quyền cho HĐQT được nêu cụ thể tại Mục I nêu trên, ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định, thực hiện các công việc cần thiết để triển khai Phương Án Phát Hành theo quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn ở những nội dung sau:

1. Quyết định thời điểm và cách thức tổ chức triển khai Phương Án Phát Hành, phù hợp với Phương Án Phát Hành đã được ĐHĐCĐ thông qua và quy định của pháp luật.

2. Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết theo quy định của pháp luật có liên quan để triển khai Phương Án Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở: (i) quyết định các

vấn đề phát sinh chưa được quy định cụ thể tại Phương Án Phát Hành; (ii) điều chỉnh, chi tiết, sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành theo quy định của pháp luật và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có); (iii) xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung, ký kết và giải trình hồ sơ, tài liệu, văn bản liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo yêu cầu của UBCKNN và cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có); (iv) thực hiện báo cáo kết quả đợt phát hành và các thủ tục, công việc cần thiết khác theo quy định của pháp luật và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

3. Quyết định ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và các mốc thời gian liên quan đến việc triển khai Phương Án Phát Hành, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Công ty.

4. Thực hiện việc xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) theo nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ thông qua; xác định số lượng cổ phần phát hành thực tế, thông qua kết quả đợt phát hành và xác định mức vốn điều lệ mới sau phát hành.

5. Quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết sau khi hoàn tất đợt phát hành, bao gồm: (i) cập nhật, sửa đổi số vốn điều lệ và số lượng cổ phần tại Điều 10 và Điều 11 Điều lệ Công ty theo kết quả thực tế của đợt phát hành; (ii) thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động và thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật; (iii) thực hiện đăng ký bổ sung cổ phiếu sau phát hành tại VSDC; (iv) thực hiện đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu sau phát hành tại HOSE; và (v) thực hiện các thủ tục, công việc khác có liên quan theo quy định pháp luật.

6. Quyết định các vấn đề khác phát sinh trong quá trình triển khai Phương Án Phát Hành.

7. HĐQT được quyền giao và/hoặc ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc Công ty quyết định, thực hiện các công việc nêu trên phù hợp với quy định của pháp luật.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK

Hồ Thúy Ngà

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK
Tầng 21 và Tầng 25, Tòa nhà Văn phòng Thương mại, số 89 Láng Hạ, Phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 1900636679
Website: https://www.vpbanks.com.vn

Số: 09/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Cung cấp dịch vụ bù trừ thanh toán chứng khoán

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản sửa đổi bổ sung ("Nghị định 155");*
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank ("**Công ty**"/ "**VPBankS**").*

Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") xem xét và thông qua việc ***"Cung cấp dịch vụ bù trừ thanh toán chứng khoán"*** với các nội dung chi tiết như sau:

1. Thông qua việc thực hiện cung cấp dịch vụ bù trừ thanh toán chứng khoán theo quy định pháp luật và điều lệ Công ty.
2. Thông qua việc thực hiện đăng ký thành viên bù trừ tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam ("VSDC") sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán.
3. Thông qua việc giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng giám đốc Công ty chủ động thực hiện các công việc liên quan đến hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán, bao gồm nhưng không giới hạn:
   (i) Quyết định các nội dung liên quan đến việc VPBankS đăng ký trở thành thành viên bù trừ của VSDC (bao gồm việc xác định loại thành viên bù trừ chung hoặc bù trừ trực tiếp);
   (ii) Tổ chức triển khai hoạt động bù trừ, thanh toán theo cơ chế đối tác bù trừ trung tâm theo mô hình thành viên bù trừ chung hoặc thành viên bù trừ trực tiếp phù hợp với khả năng của Công ty và quy định của pháp luật.

(iii) Tổ chức triển khai mô hình tài khoản ký quỹ bù trừ, mô hình ký quỹ giao dịch chứng khoán;

(iv) Phê duyệt chi phí triển khai cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán để đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với yêu cầu, hướng dẫn của Cơ quan quản lý Nhà nước;

(v) Chỉ đạo triển khai hệ thống, nguồn lực, kỹ thuật để hoàn thiện các điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật;

(vi) Chỉ đạo, thực hiện các hồ sơ, thủ tục xin phê duyệt/chấp thuận/cấp phép liên quan đến việc cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán tại các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (bao gồm nhưng không giới hạn UBCKNN, VSDC và các công ty con, Sở giao dịch chứng khoán,...), bao gồm nhưng không giới hạn việc ký, sửa đổi, bổ sung, nộp, rút hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán; hồ sơ đăng ký làm thành viên bù trừ, thanh toán; hợp đồng để trở thành thành viên bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán; hồ sơ, biên bản, văn bản liên quan đến việc kết nối hệ thống bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán và các hồ sơ khác liên quan; và

(vii) Tổ chức triển khai các hoạt động khác phát sinh và liên quan đến việc cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật và khả năng của Công ty từng thời kỳ.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

S.G.P: 40 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK
P. ĐỐNG ĐA - T.P HÀ NỘI

Hồ Thúy Ngà